

XÂY DỰNG VĂN HÓA CẦN, KIỆM THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

GS, TS PHẠM HỒNG TUNG

Đại học Quốc gia Hà Nội

Ngày nhận:

17-5-2025

Ngày thẩm định, đánh giá:

20-5-2025

Ngày duyệt đăng:

30-5-2025

Tóm tắt: Đạo đức cách mạng, theo Hồ Chí Minh, là một thể thống nhất với bốn phẩm chất cốt lõi là “*cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư*”¹. Trong bốn phẩm chất cốt lõi đó thì “*cần*” luôn luôn đi đôi với “*kiệm*”, tạo nên một bộ đỡ văn hóa của một lối sống cần, kiệm. Hồ Chí Minh không chỉ luận giải về triết lý cần, kiệm, kêu gọi và yêu cầu cán bộ và nhân dân thực hiện cần, kiệm mà tự mình Người luôn luôn nhất quán thực hành văn hóa cần, kiệm, như một nguyên tắc sống, vừa dung dị, vừa bao chứa những những ý nghĩa sâu sắc, tỏa sáng để nêu gương và cảm hóa người khác. Trong bối cảnh mới hiện nay, Đảng và Nhà nước tiếp tục đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, coi đó như một giải pháp chiến lược, đưa đất nước vững vàng phát triển trong tình hình mới.

Từ khóa:

Tư tưởng Hồ Chí Minh; văn hóa cần, kiệm; kỷ nguyên mới

1. Văn hóa cần, kiệm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh

Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa cần, kiệm

Năm 1949, giữa lúc đang trực tiếp lãnh đạo cuộc Kháng chiến chống thực dân Pháp ở chiến khu Việt Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết cuốn sách “*Cần kiệm liêm chính*” được công bố làm 4 kỳ trên báo *Cứu quốc*. Người viết: “*Cần, kiệm, liêm, chính*” là nền tảng của *Đời sống mới*, nền tảng của *Thi đua ái quốc*”². Trong tác phẩm này Hồ Chí Minh lần đầu tiên đã phân tích cặn kẽ về các phẩm chất đạo đức cách mạng cốt lõi. Người viết:

“*Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông.
Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc.
Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính.
Thiếu một mùa, thì không thành trời.
Thiếu một phương, thì không thành đất.
Thiếu một đức, thì không thành người*”³.

Cách diễn đạt như trên của Hồ Chí Minh vừa giản dị, lại vô cùng sâu sắc: phẩm chất đạo đức của con người chân chính cũng như những quy luật của giới tự nhiên, tuy đơn sơ nhưng có thể sánh cùng trời đất. Trong bốn phẩm chất đó thì “*cần*” và “*kiệm*” đứng đầu, nhưng theo Hồ Chí Minh nhận định thì “... đồng bào ta có người hiểu rõ, có người chưa hiểu rõ.

Có người thực hành nhiều, có người thực hành ít.” Và vì thế Người thấy cần phải “giải thích rõ ràng, để cho mọi người hiểu rõ, mọi người đều thực hành”⁴.

Theo Hồ Chí Minh, “*cần*” “*tức là siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai.*” “*Cần thì việc gì, dù khó khăn mấy, cũng làm được*”⁵. “Cần” vừa là phẩm chất của mỗi cá nhân, nhưng cũng là phẩm chất đạo đức cần có của cộng đồng, của toàn dân tộc, “mọi người đều phải *Cần*, cả nước đều phải *Cần*”. “Người siêng năng thì mau tiến bộ. Cả nhà siêng năng thì chắc ấm no. Cả làng siêng năng thì làng phồn thịnh. Cả nước siêng năng thì nước mạnh giàu”⁶.

Tuy nhiên, người ta rất cần phải biết thể hiện phẩm chất “*cần*” trong hoạt động thực tiễn như thế nào. Theo Hồ Chí Minh, muốn cho việc thực hành “*cần*” “*có nhiều kết quả hơn*” thì trước hết phải làm việc “*có kế hoạch*”, “*phải tính toán cẩn thận, sắp đặt gọn gàng*”, khoa học. “*Siêng năng và kế hoạch phải đi đôi với nhau. Kế hoạch lại phải đi đôi với phân công*”; “*người nào có năng lực làm việc gì, thì đặt vào việc đó*”; “*Cần và chuyên phải đi đôi với nhau.*” Hơn nữa, “*Cần là phải luôn luôn cố gắng, luôn luôn chăm chỉ... Phải biết nuôi dưỡng tinh thần và lực lượng của mình, để làm việc cho lâu dài*”⁷.

Hồ Chí Minh còn chỉ rõ: “*Lười biếng là kẻ địch của chữ cần.* Vì vậy, lười biếng cũng là *kẻ địch của dân tộc.* Một người lười biếng, có thể ảnh hưởng tai hại đến công việc của hàng nghìn, hàng vạn người khác”⁸.

Còn về phẩm chất “*kiệm*”, Người viết: “*Là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi.*”

Hồ Chí Minh còn chỉ ra mối quan hệ biện chứng giữa “*cần*” với “*kiệm*”: “*CẦN với KIỆM, phải đi đôi với nhau, như hai chân của con người. CẦN mà không KIỆM, thì làm chùng nào xào chùng ấy.*” Cũng như một cái thùng không có đáy; nước đổ vào chùng nào, chảy ra hết chùng ấy, không lại hoàn không. KIỆM mà không CẦN, thì không tăng thêm, không phát triển được”⁹.

Tiếp theo, bằng lối viết giản dị, sâu sắc mà thiết thực, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra một số cách để thực hành tiết kiệm: phải thực hành tiết kiệm trong những việc nhỏ nhất hằng ngày cho tới những việc to lớn; không chỉ tiết kiệm của cải, vật chất mà còn phải tiết kiệm cả thời gian. “*Của cải nếu hết, còn có thể làm thêm. Khi thời giờ đã qua rồi, không bao giờ kéo nó trở lại được.*” “*Tiết kiệm thời giờ là Kiệm, và cũng là Cần*”¹⁰.

Hồ Chí Minh cũng phân biệt rõ: “*Tiết kiệm không phải là bủn xỉn.* Khi không nên tiêu xài thì một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. Như thế mới đúng là *kiệm*”¹¹.

Người cũng căn dặn: “*Tiết kiệm phải kiên quyết không xa xỉ.*” Lãng phí thời gian cũng là xa xỉ, hao phí vật liệu cũng là xa xỉ. “*Ăn sang mặc đẹp trong lúc đồng bào đang thiếu cơm, thiếu áo là xa xỉ... Vì vậy, xa xỉ là có tội với Tổ quốc, với đồng bào*”¹².

Hồ Chí Minh chỉ ra rằng: “*Muốn tiết kiệm có kết quả tốt, thì phải khéo tổ chức ... Biết tổ chức thì tiết kiệm được sức lực, thời giờ, và vật liệu. Không biết tổ chức thì không biết tiết kiệm*”¹³.

Cuối cùng, Người khẳng định: “*Kết quả CẦN cộng với kết quả KIỆM là: Bộ đội sẽ đầy đủ, nhân dân sẽ ấm no, kháng chiến mau thắng lợi, kiến quốc sẽ mau thành công, nước ta sẽ mau giàu mạnh ngang hàng với các nước tiên tiến trên thế giới*”¹⁴.

Về sau, trong nhiều bài nói và viết, Hồ Chí Minh đã phát triển cuộc vận động tu dưỡng và thực hành cần, kiệm lên một tầm cao lý luận mới: *gắn cuộc đấu tranh phòng chống tham ô và cuộc đấu tranh phòng chống lãng phí, quan liêu.*

Người cho rằng: “*Phải chống bệnh quan liêu vì đó là nguồn gốc của nạn tham ô, lãng phí*”¹⁵. “*Vì những người và những cơ quan lãnh đạo mắc bệnh quan liêu thành thử có mắt mà không thấy suốt, có*

tai mà không nghe thấu, có chế độ mà không giữ đúng, có kỷ luật mà không nắm vững. Kết quả là những người xấu, những cán bộ kém tha hồ tham ô, lãng phí”¹⁶. Vì vậy, muốn triệt để chống tham ô, lãng phí thì trước hết phải đấu tranh chống bệnh quan liêu. Đây là một chỉ dẫn lý luận và thực tiễn vô cùng quan trọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với công cuộc cầm quyền của Đảng nói chung và đặc biệt đối với cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy, đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí của Đảng và nhân dân ta nói riêng.

Hồ Chí Minh cũng đặc biệt nhấn mạnh, rằng cuộc đấu tranh chống lãng phí phải gắn bó chặt chẽ với cuộc đấu tranh phòng chống tham ô, vì “Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu là kẻ thù của nhân dân, của bộ đội và của Chính phủ”¹⁷. “Tham ô có hại; nhưng lãng phí có khi còn có hại nhiều hơn: Nó hại hơn tham ô vì lãng phí rất phổ biến: lãng phí của cải, thì giờ, lực lượng của nhân dân, của Chính phủ”¹⁸.

Hồ Chí Minh - tấm gương sáng ngời trong thực hành văn hóa cần, kiệm

Không chỉ luận giải cặn kẽ phẩm chất “cần, kiệm” và cuộc đấu tranh chống tham ô, lãng phí và chống bệnh quan liêu về phương diện lý luận, ra sức tuyên truyền kêu gọi cán bộ, đảng viên tu dưỡng, thực hành cần, kiệm như là một trong những phẩm chất cốt lõi của đạo đức cách mạng, Hồ Chí Minh còn tự mình nêu gương sáng trong việc thực hành cần, kiệm trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, từ khi còn bôn ba tìm đường cứu nước cho tới khi giữ những cương vị lãnh đạo cao nhất của Đảng và Nhà nước.

Điều cần được đặc biệt nhấn mạnh là: đối với Hồ Chí Minh, thực hành cần, kiệm là một nguyên tắc sống của bản thân, không cần ai đòi hỏi, không phải do hoàn cảnh thúc ép mà tự mình thấy cần phải và nên tuân thủ, như một cách để tu tâm, dưỡng tính và để tương tác với xã hội.

Có rất nhiều câu chuyện về việc thực hành cần, kiệm của Hồ Chí Minh trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Người. Xin trích dẫn ra đây một số chuyện để chúng ta cùng tìm hiểu.

Chuyện thứ nhất, trong cuốn hồi ký của mình, Thượng tướng Phùng Thế Tài đã kể lại những câu chuyện vô cùng thú vị và cảm động về những lần ông được tháp tùng Hồ Chí Minh sang Trung Quốc công tác hồi 1944 -1945¹⁹. Trước khi ông tháp tùng Người dẫn viên phi công Mỹ William Shaw sang Trung Quốc trao cho Đồng Minh, “Bác bảo tôi đi mua nửa cân thịt lợn, nửa cân muối, nửa cân ớt rang khô lên rồi cho vào ống bương”²⁰. Đó chính là thức ăn chính của đoàn công tác. Trên đường đi bộ xa xôi, khi thấy Bác và viên phi công Mỹ có vẻ mệt mỏi, ông Phùng Thế Tài đã đưa mọi người vào một tiệm ăn rồi gọi “hai đĩa thức ăn, một bát canh và một đĩa cơm”, khi ăn Bác phê bình: “Các đồng chí trong nước bữa no, bữa đói, ta ăn thế này hoang quá!” Sau đó ông Phùng Thế Tài và Bác thực hiện đúng “chế độ” sinh hoạt như đã dự liệu: “Chỉ cần một bó rau muống, nấu theo kiểu vừa luộc, vừa canh, cho một thìa thịt rang vào là có một món ăn tốt”. Trong khi đó, riêng William Shaw thì “Bác ưu tiên cho ăn bánh mì với thịt mua ở quán dọc đường”²¹. Đó là cách Hồ Chí Minh tự mình nêu gương thực hành cần, kiệm một cách hợp lý hợp tình đã cảm hóa sâu sắc được những người xung quanh là Phùng Thế Tài và William Shaw.

Chuyện thứ hai, sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, ngay trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ Lâm thời VNDCCH, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu ra sáu nhiệm vụ cấp bách nhất của cách mạng Việt Nam, trong đó vấn đề số một là đấu tranh chống “giặc đói”. Hồ Chí Minh đề nghị: “Phát động một chiến dịch tăng gia sản xuất”; “Trong khi chờ đợi ngô, khoai và những thứ lương thực phụ khác, phải ba bốn tháng mới có, tôi đề

ngiht mở một cuộc lạc quyên. Mười ngày một lần, tất cả đồng bào chúng ta nhin ăn một bữa. Gạo tiết kiệm được sẽ góp lại và phát cho người nghèo”²².

Như thế, cần, kiệm đã trở thành một chính sách quốc gia của chế độ mới được Hồ Chí Minh phát động ngay trong ngày 3-9-1945. Tiếp đó, Người đã viết một bức tâm thư, kêu gọi đồng bào cả nước cùng chung tay góp sức thực hiện: “Lúc chúng ta nâng bát cơm mà ăn, nghĩ đến kẻ đói khổ, chúng ta không khỏi động lòng. Vậy tôi xin đề nghị với đồng bào cả nước, và tôi xin thực hành trước: *Cứ 10 ngày nhin ăn một bữa, mỗi tháng nhin 3 bữa. Dem gạo đó, (mỗi bữa một bo), để cứu dân nghèo*. Như vậy thì những người nghèo sẽ có bữa rau bữa cháo để chờ mùa lúa năm sau, khỏi đến nỗi chết đói. Tôi chắc đồng bào ta ai cũng sẵn lòng cứu khổ cứu nạn, mà hăng hái hưởng ứng lời kêu gọi nói trên. Tôi xin thay mặt dân nghèo mà cảm ơn các đồng bào”²³.

Lời kêu gọi thiết tha, cảm động, những chỉ dẫn cụ thể và đặc biệt là hành vi cam kết nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có sức lay động rất mạnh mẽ tâm thức của toàn thể nhân dân. Phong trào “hũ gạo cứu đói” đã ra đời và được nhân dân ủng hộ rất mạnh mẽ. Ngày 2-11-1945, Hội Cứu đói được thành lập. Người đứng đầu Hội là Ngô Tử Hạ. Nhà tư sản yêu nước khi đó 63 tuổi đã tự mình kéo xe bò đi lạc quyên ngay trên đường phố Hà Nội – một hành vi ủng hộ phong trào chống giặc đói do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động đã truyền cảm hứng mạnh mẽ đến đông đảo nhân dân lúc bấy giờ²⁴.

Chuyện thứ ba, nhiều người biết, là ngay từ những ngày còn hoạt động ở Pác Bó, tới khi trở thành Chủ tịch nước và mãi sau này Hồ Chí Minh có thói quen tận dụng những tờ giấy cũ để sử dụng lại. Đó có thể là những vắn thơ, những ghi chú viết vội trên mép các tờ báo cũ, cho tới các sắc lệnh Chính phủ, chỉ thị của Chủ tịch nước. Thói quen này cho thấy cần, kiệm thực sự đã trở thành một nếp sống bền vững, nhất quán trong cuộc đời của

Hồ Chí Minh chứ không phải chỉ là những hành vi nêu gương trong những tình huống nhất thời.

Tóm lại, cần, kiệm là phẩm chất được thể hiện nhất quán và lan tỏa mạnh mẽ trong toàn bộ cuộc đời và sự nghiệp giản dị, trong sáng và vĩ đại của Hồ Chí Minh. Với Hồ Chí Minh, cần, kiệm không chỉ là triết lý nhân sinh sâu sắc, không chỉ là tầm vóc văn hóa cao đẹp mà còn là phong cách sống và làm việc có sức mạnh lan tỏa, truyền cảm hứng mạnh mẽ trong thực tiễn. Đó chính là điều mỗi cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân ta cần học tập và làm theo Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc.

2. Xây dựng và thực hành văn hóa cần, kiệm Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới

Với Hồ Chí Minh, cần, kiệm đã trở thành một nguyên tắc văn hóa chính trị. Thực tế, nguyên tắc này đã có cội rễ sâu xa trong tầng nền văn hóa và văn hóa chính trị Việt Nam truyền thống.

Tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, với cần, kiệm là một trong những nội dung cốt lõi chính là sự kế thừa và phát triển từ cội nguồn sâu xa đó lên tới tầm cao mới của thời đại. Chính vì vậy, trong bản Di chúc của mình, Hồ Chí Minh đã tha thiết căn dặn Đảng và nhân dân Việt Nam: “*Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân*”²⁵.

Trong *Di chúc*, Người còn nhiều lần nói về việc thực hành cần, kiệm. Ngay cả đối với “việc riêng” của mình, Hồ Chí Minh cũng căn dặn: “Sau khi tôi qua đời, chớ nên tổ chức đám đình, lãng phí ngày giờ và tiền bạc của nhân dân”²⁶. “Tôi yêu cầu thi hài tôi được đốt đi... Vì như thế đối với người sống đã tốt về mặt vệ sinh, lại không tốn đất.”;

“Tro xương thì tìm một quả đồi mà chôn... Nên có kế hoạch trồng cây trên đồi... Lâu ngày, cây nhiều thành rừng, sẽ tốt cho phong cảnh và lợi cho nông nghiệp”²⁷. Vậy là đến tận cùng của sự sống - chết, Người vẫn không ngừng nghĩ tới cần, kiệm. Cần, kiệm không phải chỉ để tu thân mà là để cho ích nước, lợi dân!

Kể từ khi trở thành đảng cầm quyền từ tháng 9-1945, Đảng đã và đang kiên trì, kiên quyết thực hiện cuộc đấu tranh phòng chống tham ô, lãng phí, tiêu cực, coi đó như một nhiệm vụ chính trị thường xuyên liên tục nhằm góp phần xây dựng hệ thống chính trị cách mạng, củng cố uy tín của Đảng và Nhà nước, tăng cường niềm tin và sự đồng thuận của quần chúng nhân dân đối với hệ thống chính trị do Đảng lãnh đạo. Trong mỗi thời kỳ cách mạng, cuộc đấu tranh này được đặt trên những nguyên lý chính trị và những giải pháp thực tiễn khác nhau. Nhưng xu hướng chung là cuộc đấu tranh đó luôn luôn song hành với cuộc vận động xây dựng và củng cố đạo đức và văn hóa cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chính công vô tư; càng ngày cuộc đấu tranh đó mở rộng hơn, quyết liệt hơn, trên nền tảng của tư tưởng Hồ Chí Minh và pháp quyền XHCN.

Đặc biệt là từ năm 2016, BCH Trung ương Đảng khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TW về Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng, cuộc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực đã được triển khai sâu rộng, quyết liệt với tinh thần “không có vùng cấm”. Sau gần 10 năm, cuộc vận động này đã đạt được nhiều thành tựu rất to lớn, góp phần làm trong sạch đội ngũ, tăng cường uy tín và sức chiến đấu của Đảng, củng cố sự ủng hộ và sự tin cậy mạnh mẽ của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng cũng như đối với toàn bộ hệ thống chính trị.

Tuy nhiên, như Tổng Bí thư Tô Lâm đã chỉ ra trong bài viết “Chống lãng phí”: “Bên cạnh kết quả, lãng phí còn diễn ra khá phổ biến, dưới nhiều dạng thức khác nhau, đã và đang gây ra nhiều hệ

lụy nghiêm trọng cho phát triển. Trong đó, gây suy giảm nguồn lực con người, nguồn lực tài chính, giảm hiệu quả sản xuất, tăng gánh nặng chi phí, gây cạn kiệt tài nguyên, gia tăng khoảng cách giàu nghèo. Hơn thế, lãng phí còn gây suy giảm lòng tin của người dân với Đảng, Nhà nước, tạo rào cản vô hình trong phát triển kinh tế - xã hội, bỏ lỡ thời cơ phát triển của đất nước”²⁸.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến những hạn chế trong cuộc đấu tranh phòng chống lãng phí của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta trong thời gian qua. Nhưng theo tôi, một số nguyên nhân chính là: 1) Chưa thực sự gắn cuộc đấu tranh chống lãng phí với đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, đặc biệt là chưa gắn cuộc đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với cuộc đấu tranh phòng chống bệnh quan liêu – như Hồ Chí Minh đã căn dặn; 2) Chưa gắn cuộc vận động phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với cuộc vận động thực hành văn hóa cần, kiệm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Hồ Chí Minh. 3) Chưa có những nghiên cứu, đánh giá khoa học khách quan để giúp Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta nhận diện rõ các dạng thức khác nhau của lãng phí, do đó chưa đưa được ra những giải pháp khoa học và thực tiễn phù hợp để đấu tranh phòng chống lãng phí đạt hiệu quả cao và bền vững.

Trong bối cảnh đó, bài viết “Chống lãng phí” của Tổng Bí thư Tô Lâm có tầm vóc như một cương lĩnh của Đảng và Nhà nước ta, chỉ ra *những phương hướng cơ bản* cho toàn bộ cuộc vận động phòng chống lãng phí trong kỷ nguyên mới, đó là:

Thứ nhất, cuộc đấu tranh chống lãng phí phải đi đôi với cuộc vận động thực hành cần, kiệm như một nguyên tắc chính trị - pháp quyền và như một nét đẹp của văn hóa chính trị Việt Nam hiện đại. Có như vậy thì cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực mới đạt được kết quả to lớn và bền vững.

Thứ hai, phải gắn chặt cuộc đấu tranh phòng chống lãng phí với cuộc đấu tranh chống tham nhũng và tệ quan liêu, tức là với cuộc vận động chính đôn Đảng và cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức, bộ máy của toàn hệ thống chính trị, tái tổ chức nền quản trị quốc gia theo hướng tinh gọn, hiệu quả, hiệu năng, hiệu lực.

Thứ ba, phải nhận diện rõ các dạng thức khác nhau của lãng phí để trên cơ sở đó “xây dựng và tổ chức thực hiện *Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí*”²⁹ với hàng loạt các giải pháp thực tiễn phù hợp, được tổ chức triển khai có hiệu quả cao, bền vững.

Thứ tư, toàn Đảng, toàn dân cần phải nhận thức sâu sắc, rằng trong kỷ nguyên mới chống lãng phí là một yêu cầu cấp bách có tính thời đại, trên phạm vi toàn cầu, trở thành một nguyên tắc của phát triển bền vững, gắn với vận mệnh, tương lai của toàn nhân loại. Riêng đối với nước ta, sự thành bại của cuộc đấu tranh phòng, chống lãng phí liên quan mật thiết tới sự tồn vong của chế độ, vận mệnh và tương lai của toàn dân tộc. Không chống được lãng phí, tham nhũng và quan liêu thì dân tộc ta không thể vươn mình trong kỷ nguyên mới, sẽ bị tụt hậu ngày càng xa và không tránh khỏi bị lệ thuộc lâu dài vào ngoại bang.

3. Một vài suy nghĩ

Chúng tôi xin làm rõ thêm một số vấn đề cơ bản sau đây:

Một là, cần phải tiếp tục nghiên cứu, khảo sát đánh giá một cách khoa học toàn diện về các dạng thức và mức độ nghiêm trọng của lãng phí. Chỉ có trên cơ sở nhận thức rõ, đầy đủ về vấn đề này chúng ta mới có thể xây dựng và tổ chức thành công Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí. Đồng chí Tô Lâm viết: “*Một số dạng thức của lãng phí đang nổi lên gay gắt hiện nay*, đó là: Chất lượng xây dựng, hoàn thiện pháp luật chưa đáp ứng yêu cầu

thực tiễn công cuộc đổi mới dẫn đến khó khăn, cản trở việc thực thi, gây thất thoát, *lãng phí các nguồn lực. Lãng phí thời gian*, công sức của doanh nghiệp, cá nhân khi thủ tục hành chính rườm rà, dịch vụ công trực tuyến chưa thuận tiện và thông suốt. *Lãng phí cơ hội phát triển* của địa phương, của đất nước do bộ máy nhà nước có nơi, có lúc hoạt động chưa hiệu quả, một bộ phận cán bộ những nhiều, thiếu năng lực, né tránh, đùn đẩy công việc, sợ trách nhiệm; do chất lượng, năng suất lao động thấp. *Lãng phí tài nguyên thiên nhiên; lãng phí tài sản công* do quản lý, sử dụng chưa hiệu quả, trong đó giải ngân vốn đầu tư công; cổ phần hóa, xử lý thoái vốn của các doanh nghiệp nhà nước; sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước, các dự án sử dụng nhiều tài nguyên đất và nước; thực hiện các chương trình, mục tiêu quốc gia, các gói tín dụng hỗ trợ phát triển an sinh xã hội hầu hết rất chậm. *Lãng phí trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng của nhân dân diễn ra dưới nhiều hình thức*”³⁰.

Trong các dạng thức lãng phí nói trên, *lãng phí của cải, tài sản công* là loại lãng phí dễ thấy nhất, thường xuyên gắn chặt với tham nhũng, tiêu cực, quan liêu, lợi ích nhóm và dễ gây bức xúc trong xã hội. Đấu tranh phòng, chống loại lãng phí này thực tế là không khó khăn phức tạp, chỉ cần có bộ máy liêm chính và kiên quyết là được.

Lãng phí nguồn lực và lãng phí tài nguyên thiên nhiên cũng là loại lãng phí dễ nhận biết và không quá khó trong đánh giá mức độ nghiêm trọng. Tuy nhiên, để phòng chống loại lãng phí này trong kỷ nguyên mới là vấn đề rất phức tạp. Nó không chỉ đòi hỏi sự liêm chính và hiệu quả của bộ máy và thể chế mà còn yêu cầu cả những chuyển động nhanh chóng và đồng bộ của cả hệ thống sản xuất, kinh doanh và cả trong nhận thức của toàn dân theo tư duy phát triển bền vững. Trên cơ sở đó phải thay đổi toàn diện, triệt để, nhanh chóng mô hình tăng trưởng từ “nâu” sang “xanh”, trên nền tảng của

cách mạng công nghiệp mới. Điều này đòi hỏi đảm bảo ít nhất ba tiền đề: nguồn vốn, nguồn nhân lực chất lượng cao và thiết chế phù hợp. Then chốt nhất ở đây là phát triển thành công khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trên nền tảng của phát triển nguồn nhân lực tài năng, chất lượng cao.

Lãng phí về nhân tài hay là lãng phí nguồn lực trí tuệ là một loại lãng phí không dễ nhận diện và đánh giá, nhưng đó là một trong những loại lãng phí nghiêm trọng nhất, xét trong bối cảnh kỷ nguyên mới. Để thoát khỏi tình trạng tụt hậu về khoảng cách phát triển và vươn mình mạnh mẽ trong kỷ nguyên toàn cầu hóa và cách mạng công nghệ cao, đất nước ta cần có một đội ngũ nhân tài đỉnh cao, đông đảo trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kinh tế, kinh doanh,... và đặc biệt phải sử dụng có hiệu quả cao lực lượng nhân tài đó thì mới làm chủ được khoa học cơ bản, công nghệ chiến lược, công nghệ lõi, gia tăng được hiệu quả đổi mới sáng tạo và dẫn dắt thành công sự nghiệp vươn mình của dân tộc. Tuy nhiên, hiện nay nhân tài của nước ta vừa thiếu, lại vừa bị lãng phí nghiêm trọng: lãng phí do không được sử dụng hiệu quả; do đào tạo sai; do định hướng sử dụng sai và do bị mặt trái của cơ chế thị trường thao túng. Đây là loại lãng phí cần được khắc phục ngay bằng một loạt các giải pháp đồng bộ.

Lãng phí về cơ hội phát triển là loại lãng phí nghiêm trọng nhất trong các loại lãng phí. Trước kia loại lãng phí này thường chỉ bộc lộ ra dưới hình thức lãng phí thời gian, trực tiếp ảnh hưởng đến đời sống nhân dân và làm giảm năng suất lao động. Còn ngày nay, thế giới đang trong một cuộc cạnh tranh gay gắt ở quy mô toàn cầu về đổi mới sáng tạo, tức là cạnh tranh về tốc độ đổi mới tri thức khoa học và cạnh tranh rút ngắn vòng đời công nghệ. Quốc gia nào, doanh nghiệp nào bị thua thiệt trong cuộc cạnh tranh đó thì bị mất cơ hội phát triển, bị rơi vào tụt hậu và sẽ bị càng ngày

tụt hậu càng xa. Đây chính là lý do Tổng Bí thư Tô Lâm và Đảng chỉ đạo quyết liệt tiến hành nhiều biện pháp xưa nay chưa từng có để mở đường cho đất nước vươn mình.

Hai là, phải gắn cuộc đấu tranh chống lãng phí, tham nhũng với cuộc đấu tranh chống bệnh quan liêu. Đây chính là điều Hồ Chí Minh đã căn dặn chúng ta: quan liêu là gốc của lãng phí và tham nhũng. Đặt trong bối cảnh của kỷ nguyên mới, hầu như quốc gia nào cũng phải nghiêm túc chỉnh đốn lại và cải tổ nền quản trị đất nước theo hướng tận dụng tối đa các công cụ quản trị thông minh, dựa trên chuyển đổi số thành công và không ngừng đổi mới sáng tạo. Nhờ đó mà thu hẹp quy mô của hệ thống quản lý, quản trị công, tiết giảm tất cả các nguồn lực và nâng cao hiệu năng lãnh đạo, điều hành đất nước. Đối với khu vực quản trị tư và vận hành hệ thống kinh tế cũng như vậy. Điển hình nhất hiện nay là cuộc cải cách quản trị khá triệt để của nước Mỹ dưới sự lãnh đạo của Tổng thống Donald Trump. Việc thành lập Bộ Hiệu quả Chính phủ (*Department of Government Efficiency*) là bước đi quan trọng nhất. Ở nhiều nước khác như Đức, Phần Lan, Anh, Qatar, Arab Saudi, Israel vv quá trình tương tự cũng diễn ra, tuy không ồn ào, gấp gáp như ở Mỹ.

Qua đó, có thể thấy cuộc vận động chống lãng phí, tiết kiệm nguồn lực, chống bệnh quan liêu đang là xu hướng chung mang tính thời đại của quản trị điều hành toàn cầu, dựa trên việc phát huy thành tựu và lợi thế của cách mạng công nghiệp mới.

Điều này cho thấy, việc Đảng và Nhà nước đang gấp rút triển khai cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức, bộ máy, một mặt là nhằm đáp ứng yêu cầu chống bệnh quan liêu, lãng phí, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả của hệ thống lãnh đạo và quản trị quốc gia là hoàn toàn phù hợp với xu thế của thời đại. Mặt khác, đây cũng là bước đi tất yếu, đột phá để mở đường cho đất nước bước vào kỷ nguyên

mới với nền quản trị thông minh, số hóa và không ngừng đổi mới sáng tạo - một tiền đề thể chế tối quan trọng để dân tộc vươn mình.

Ba là, phải đẩy mạnh cuộc vận động chống lãng phí trong cả nước, của toàn dân để hình thành và phát triển một nền văn hóa cần, kiệm hiện đại. Bước vào kỷ nguyên mới, yêu cầu bức thiết của thời đại là phải tiết kiệm mọi nguồn tài nguyên, mọi nguồn lực, nguồn vốn (vốn tự nhiên, vốn tài chính, vốn con người, vốn xã hội, vốn văn hóa và vốn cơ sở hạ tầng kỹ thuật) để phát triển bền vững. Việt Nam là nước đi sau, xuất phát điểm tương đối thấp, nếu sa vào “bẫy thu nhập trung bình” thì sẽ lỡ mất cơ hội bứt phá, phát triển. Muốn thoát khỏi nguy cơ đó thì phải tiết kiệm mọi nguồn lực để tạo nên lợi thế đầu tư đúng trọng tâm, trọng điểm, tạo nên bước đột phá trong tăng trưởng để vượt lên trong chiến lược phát triển rút ngắn. Bệnh lãng phí trong toàn dân cần phải được khắc phục. Từ trong sinh hoạt hằng ngày cho tới cách tổ chức các hoạt động sản xuất, xã hội, giáo dục, văn hóa v.v đều phải tiết kiệm tối đa để chung tay tạo nên nguồn tổng vốn đầu tư khổng lồ của xã hội làm cơ sở, tiền đề cho việc tăng trưởng nhanh liên tục hàng thập kỷ ở mức hai con số. Vì thế, cần, kiệm không còn chỉ là vấn đề văn hóa hay đạo đức, mà đó chính là một nguồn lực để đất nước, gia đình, cộng đồng phát triển nhanh và bền vững trong kỷ nguyên mới.

Bốn là, không được để lãng phí thời cơ cất cánh, phát triển và tỏa sáng trong kỷ nguyên mới. Trong các loại lãng phí thì lãng phí thời gian và lãng phí cơ hội phát triển là nguy hiểm nhất với những hậu quả và hệ lụy khôn lường. Hồ Chí Minh đã cảnh báo: lãng phí, để mất thời gian thì không thể “kéo” thời gian lại. Đối với cá nhân hay toàn dân tộc cũng như vậy. Còn trong kỷ nguyên mới, thời gian còn chính là cơ hội phát triển. Nếu từng người và toàn dân tộc ta không thể tạo thời cơ và chớp thời cơ để vươn mình thì khoảng cách tụt hậu về trình độ phát triển

sẽ càng xa hơn và khi đó Việt Nam sẽ trở thành “bãi rác khoa học công nghệ” và “thuộc địa văn hóa” của ngoại bang. Khi đó tương lai của toàn quốc gia - dân tộc sẽ bị tước đoạt.

Kế thừa tinh hoa văn hóa và chính trị của dân tộc, Hồ Chí Minh đã xác định cần, kiệm là một phẩm chất cốt lõi của đạo đức cách mạng. Người tự mình đã nêu gương sáng ngời trong việc thực hành văn hóa cần, kiệm và biển lối sống cần, kiệm thành minh triết chính trị của chế độ ta.

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách của Hồ Chí Minh, Đảng đứng đầu là Tổng Bí thư Tô Lâm đã nêu rõ cuộc vận động chống lãng phí, gắn chặt với cuộc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực và đặc biệt gắn với cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy đổi mới toàn diện nền quản trị quốc gia. Đây là quyết sách chiến lược không những phù hợp với xu thế chung của thời đại mà còn là yêu cầu cấp bách mở đường và tạo tiền đề để nước ta vươn mình, cất cánh thành công trong kỷ nguyên mới.

1, 25, 26, 27. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 15, tr. 605, 611-612, 613, 613

2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14. *Sđđ*, T. 6, tr. 117, 117, 117, 118, 118, 120, 120, 122, 123, 123, 123-124, 124, 125

15, 16, 17, 18. *Sđđ*, T. 7, tr. 350, 357, 357, 345

19. Xem: Phùng Thế Tài: *Bác Hồ - những kỷ niệm không quên*, Nxb QĐND, H, 2002

20, 21. *Sđđ*, tr. 59, 61

22. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 4, tr. 7

23. *Cứu quốc*, số ra ngày 28-9-1945

24. <https://lyluanchinhtrivatruyenhthong.vn/tu-%E2%80%99Chu-giao-cuu-doi-%E2%80%99D-cua-chu-tich-ho-chi-minh-den-trach-nhiem-neu-guonc-cua-nguoi-dung-dau-hien-nay-p27430.html>, ngày đăng 8-8-2023, truy cập ngày 2-5-2025

28, 29, 30. Tô Lâm: “Chống lãng phí”, <https://quochoi.vn/pages/tim-kiem.aspx?ItemID=90047>, ngày đăng 13-10-2024.